TAND TP CẦN THƠ
TAND Q. NINH KIỀU

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 08/ 01/2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Xuân Ánh**

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông **Phan Công Ny**

2. Ông **Nguyễn Văn Minh**

- Thư ký Tòa án: Bà **Trần Thị Hồng Gấm** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa:

- Bà **Nguyễn Thị Bích Trâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử công khai vụ án thụ lý số: 475/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2017 về "Tranh chấp ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1724 /2017/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Ph,** sinh năm 1979 (Có mặt)

Địa chỉ: 694/47/39/11, đường 3/2, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Đoàn Văn H,** sinh năm 1966

Địa chỉ: 694/47/39/11, đường 3/2, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/4/2017, bản tự khai, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph cho rằng: Bà và ông Đoàn Văn H đã tiến đến hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 05/10/2001 tại Ủy ban nhân dân phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Trong quá trình chung sống, ông bà xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, ông H hằng ngày đi nhậu về thường xuyên chửi bà, không chăm lo cho gia đình. Sau nhiều lần suy nghĩ và tìm mọi biện pháp để hàn gắn nhưng không đạt được kết quả. Nay bà Ph xác định đã không thể hàn gắn với chồng là ông H nên có đơn yêu cầu ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Đoàn Văn Th, sinh ngày 20/10/ 2001. Khi ly hôn bà yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu Th, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 21/11/2017 có xác nhận của UBND phường A, quận Ninh Kiều, ông Đoàn Văn H cho rằng: ông và bà Nguyễn Thị Ph là vợ chồng, có 01 con chung là cháu Đoàn Văn Th, ông có biết vợ ông gửi đơn xin ly hôn nhưng ông không đồng ý ly hôn với bà Ph.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph trình bày mặc dù vợ chồng sống chung nhà, nhưng tự ai nấy lo mười mấy năm nay, nên vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và nuôi con như trình bày nêu trên, đối với tài sản chung có nhà, đất tại địa chỉ nêu trên và xe mô tô nhưng tự thỏa Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, về nợ chung không có không yêu cầu giải quyết.

- Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

- Đối với Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng theo Điều 48, 51 và Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đã xác định đúng về thẩm quyền theo loại việc, theo cấp xét xử và lãnh thổ; về quan hệ pháp luật tranh chấp là đúng; xác định đúng tư cách đương sự; việc thu thập chứng cứ; gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng theo quy định.

- Đối với Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự thủ tục điều khiển tại phiên tòa; xét xử vắng mặt các đương sự đúng quy định pháp luật tố tụng.

- Đối với các đương sự, Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 71 của Bộ luật tố dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng nghĩa vụ quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do.

- Đối với nội dung giải quyết vụ án đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[**1**].Xét về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph khởi kiện xin ly hôn với ông Đoàn Văn H nên tranh chấp giữa các đương sự là loại "Tranh chấp ly hôn" và bị đơn có nơi cư trú tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn ông Đoàn Văn H mặc dù đã được tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Nên căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[**2**].Xét về yêu cầu xin ly hôn: Bà Nguyễn Thị Ph và ông Đoàn Văn H bắt đầu chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2001, có đăng ký kết hôn vào ngày 05/10/2001, nên được pháp luật công nhận ông, bà là vợ chồng. Quá trình chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, theo bà Ph cho rằng do vợ chồng bất đồng quan điểm

trong cuộc sống chung, ông H thường xuyên đi nhậu, không chăm lo gia đình, thường xuyên chửi bà. Còn ông H thì trình bày không đồng ý ly hôn, nhưng không nêu lý do.

Xét thấy với những mâu thuẫn của bà Ph, ông H dẫn đến yêu cầu xin ly hôn như ông, bà trình bày, thời gian xảy ra mâu thuẫn cũng từ hơn mấy mười mấy năm cho đến nay, nhưng ông, bà cũng không có biện pháp gì để hàn gắn lại. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án cũng đã mời nhiều lần H giải, ông H chỉ trình bày trong bản tự khai, nhưng không đến Tòa án. Trong thời gian qua và cho đến phiên tòa hôm nay cả hai cũng không ai quan tâm đến ai, ông H trình bày không đồng ý ly hôn, nhưng cũng không nêu lý do và cũng không có biên pháp gì để vợ chồng hàn gắn lại. Tòa án đã nhiều lần tống đạt trực tiếp mời H giải và tham gia phiên tòa nhưng ông vẫn vắng mặt không lý do, chứng tỏ ông không còn quan tâm gì đến quan hệ hôn nhân này. Nên xét thấy mâu thuẫn của ông, bà đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân này, thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được, nên thiết nghĩ chấp nhận cho bà Ph và ông H được ly hôn với nhau.

[**3**]Xét về yêu cầu nuôi con chung :

Xét việc giao con chưa thanh niên cho vợ hoặc chồng nuôi dưỡng khi ly hôn phải căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con. Xét thấy từ khi ông H và bà Ph ly thân cho đến nay, mặc dù sống chung nhà, nhưng bà Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, lo vật chất, tinh thần cho cháu. Qua trình bày bà Ph hiện cũng có nghề nghiệp ổn định để nuôi cháu. Đối với ông H trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, ông không có mặt, cũng không thể hiện ý kiến của mình về việc có yêu cầu xin nuôi con chung hay không. Do đó với những căn cứ nêu trên, xét thấy để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của cháu Đoàn Văn Th về điều kiện sinh sống, học tập sau này và đảm bảo sự phát triển bình thường của cháu về thể chất và tinh thần, tránh bị xáo trộn về tâm sinh lý, nghĩ nên tiếp tục giao cháu Th cho bà Ph tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp, việc này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu, đồng thời ghi nhận việc bà Ph không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

[**4**]Về tài sản chung: Có nhưng tự thỏa Th, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp, sẽ được giải quyết thành vụ án khác. Về nợ chung cho rằng không có.

[**5**]Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét lời nhận xét và đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào;

- Khoản 1 Điều 4; Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên án: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Ph được ly hôn với ông Đoàn Văn H.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Đoàn Văn Th (Nam), sinh 20/10/2001. Khi ly hôn giao cho bà Nguyễn Thị Ph tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Đoàn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho ông Đoàn Văn H, không ai được quyền ngăn cản và có quyền xin thay đổi người nuôi con vì lợi ích của con.

- Về tài sản chung : Có nhưng tự thỏa Th, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp ẽ được giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí sơ thẩm Hôn nhân và Gia đình : Bà Nguyễn Thị Ph phải nộp **300.000** đồng (Ba trăm ngàn đồng), được chuyển từ tiền tạm ứng án phí mà bà Ph đã nộp theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 003831, ngày 11/5/2017 thành án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng có trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

BÙI XUÂN ÁNH